

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Lê Thị Ph, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số A, tổ B, khóm C, Phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số A, tổ B, khóm C, Phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Lê Thị Ph và Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 21/6/1988 là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Lê Tài Th, sinh ngày 30/9/1994 và Nguyễn Lê Thịnh Ph, sinh ngày 10/11/2005. Con chung tên Th đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay con chung tên Ph đang sống chung với chị P. Sau khi ly hôn, chị P và anh T thống nhất chị P được tiếp tục nuôi con chung tên Ph, chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung tên Ph, ông T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên Ph.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị P tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Ph thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Lê Tài Th, sinh ngày 30/9/1994 và Nguyễn Lê Thịnh Ph, sinh ngày 10/11/2005. Con chung tên Th đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay con chung tên Ph đang sống chung với chị P. Sau khi ly hôn, chị P và anh T thống nhất chị P được tiếp tục nuôi con chung tên Ph, chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung tên Ph, ông T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên Ph.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Ph tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011341, ngày 18

tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Ph đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã B, huyện C;
- (Số 05, ngày 21/6/1988);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hiền